TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS - ST
Ngày 20/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khiêm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Ánh Hồng;
Ông Phùng Văn Lợi;
Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Vân–Thẩm tra viên chính.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện L S, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/HS - ST ngày 25/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Thị Th**; sinh 02/3/ 1978**;** Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình**;** Dân tộc; Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: không; Con ông: Dương Ngọc H (Đã chết); Con bà: Vũ Thị H (Đã chết); Chồng: Nguyễn Hải Â, sinh năm 1977 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: Không

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81 ngày 07/05/2020 của cơ quan Công an huyện Lương Sơn về hành vi Đánh bạc trái phép tại Thôn Bá Lam, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình với mức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) Dương Thị Th chưa nộp phạt.

Nhân thân: Bản án số 95/2012/HSST ngày 26/07/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 BLHS; điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Dương Thị Th 07 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* chấp hành xong ngày 30/8/2016.

Tạm giữ từ ngày 29/12/2021 và chuyển tạm giam ngày 07/01/2022;

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hồng Th**, Sinh ngày: 21/03/1987. Tên gọi khác: Không

HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm: 1957; Con bà: Nguyễn Thị V1, sinh năm: 1956; Vợ: Trần Thị L, SN: 1991; Con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến 01/01/2022.

Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh ngày: 27/06/1995. Tên gọi khác: Không

HKTT và chỗ ở: Thôn V xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn L, SN: 1962; Con bà: Nguyễn Thị Ph, SN: 1967

*Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến 01/01/2022;

Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Quách Văn S**, sinh ngày: 30/08/1985. Tên gọi khác: Không

HKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Quách Công T, SN: 1962; Con bà: Nguyễn Thị T, SN: 1963; Vợ: Nguyễn Thị Gi, SN: 1987; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020

*Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến 03/01/2022;

Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

5. Họ và tên: **Trần Mạnh H**, Sinh ngày: 10/11/1990. Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn H, SN: 1970; Con bà: Đỗ Thị O, SN: 1970

*Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến 01/01/2022;

Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Bùi Văn Th**, Sinh ngày: 24/11/1984. Tên gọi khác: Không

HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 2/12. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Th (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th1, SN: 1951; Vợ: Bùi Thị T, SN: 1985; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2020.

*Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến 01/01/2022;

Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Đinh Khắc Đ**, Sinh ngày: 07/12/1979. Tên gọi khác: Không

HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Th C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa 9/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Khắc V, SN: 1947; Con bà: Nguyễn Thị L, SN: 1947; Vợ: Bùi Thị D, SN: 1982; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014.

*Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2021 đến ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

HKTT: Thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 29/12/2021 tại nhà chị Nguyễn Thị T, SN: 1982 thuộc thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình, sau khi phục vụ đám cưới xong Nguyễn Hồng Th,; Nguyễn Văn C; Đinh Khắc Đ; Bùi Văn Th đều có HKTT: thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình và Dương Thị Th, SN: 1978, HKTT: thôn Đ, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình rủ nhau vào gian bếp của nhà chị T để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh xóc đĩa. Tất cả mọi người đều đồng ý, Th lấy bát đĩa sứ tại bếp nhà chị T, Th cắt 04 quân vị. Cả 05 người ngồi xuống chiếu đã được trải sẵn ở gian bếp để cùng tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền mặt, một bên đặt cửa chẵn, một bên đặt cửa lẻ. Nguyễn Hồng Th là người cầm cái xóc cho mọi người tham gia đánh bạc, cụ thể: sau khi mở bát, nếu người nào đặt cửa đúng (thắng) sẽ được Nguyễn Hồng Th trả tiền bằng số tiền đã bỏ ra đặt cửa, còn người nào đặt cửa sai (thua) thì Nguyễn Hồng Th cầm cái sẽ được số tiền của người thua. 05 người đánh bạc được một lúc thì có Trần Mạnh H, SN: 1990, HKTT: thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình và Quách Văn S, SN: 1985, HKTT: thôn X, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình đến rồi cùng tham gia đánh bạc với mọi người. Khi cả bọn đang cùng nhau tham gia đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Lương Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang. thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.200.000 vnđ (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng), 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị, 01 chiếc chiếu cói. Quá trình bắt quả tang Bùi Văn Th và Đinh Khắc Đ đã bỏ chạy. Sau đó, Bùi Văn Th và Đinh Khắc Đ đến cơ

quan Công an huyện Lương Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội củacủa mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

+Tiền Việt Nam đang lưu hành 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng);

+ 01 (Một) đĩa sứ;

+ 01 (Một)bát sứ;

+ 04(Bốn) quân vị;

+ 01 (Một) chiếu cói.

Cáo trạng số 22/CT - VKSLS ngày 22/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo Dương Thị Th, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Đinh Khắc Đ, Bùi Văn Th, Trần Mạnh H, Quách Văn S về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương sơn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo

Dương Thị Th, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Đinh Khắc Đ, Bùi Văn Th, Trần Mạnh H, Quách Văn S về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 BLHS tuyên phạt bị cáo Dương Thị Th mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định

Xử phạt bị cáo Quách Văn S từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đinh Khắc Đ từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định

Vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu xuất huỷ theo quy định tại điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 01 chiếu cói

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ 7.200.000 đồng (B ảy triệu hai trăm nghìn đồng) các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Thị Th, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Đinh Khắc Đ, Bùi Văn Th, Trần Mạnh H, Quách Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng như Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo; các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Quách Văn S, Trần Mạnh H, Bùi Văn Th, Đinh Khắc Đ, Dương Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai thể hiện: Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/12/2021 tại nhà chị Nguyễn Thị T thôn V, xã Th, huyện L S, tỉnh Hòa Bình Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Quách Văn S, Trần Mạnh H, Bùi Van Th, Đinh Khắc Đ, Dương Thị Th đang cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+Tiền Việt Nam đang lưu hành 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng); 01 (Một) đĩa sứ; 01 (Một)bát sứ; 04(Bốn) quân vị; 01 (Một) chiếu cói.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Quách Văn S, Trần Mạnh H, Bùi Văn Th, Đinh Khắc Đ, Dương Thị Th đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật xong vì mục đích cá nhân, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, dẫn đến phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. do vậy cần xử lý nghiêm minh, có mức hành phạt tương

xứng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí vai trò của các bị cáo từ đó có hình phạt tương xứng với từng bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng), thuộc tình tiết định khu hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Nguyễn Hồng Th quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo là lao động chính, gia đình có công với cách mạng cậu ruột là Liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Quách Văn S, Trần Mạnh H, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Đinh Khắc Đ và Bùi Văn Th quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Dương Thị Th quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về hình phạt đối với các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc.

Đối với bị cáo Dương Thị Th tại phiên tòa khai là người khởi xướng, cắt quân vị trong việc đánh bạc, bản thân bị cáo có nhân thân xấu bản án hình sự số 95/2012/HSST ngày 26/7/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 30/8/2016. Về tiền sự; Bị cáo có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81 ngày 7/5/2020 của Cơ quan Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình về hành vi đánh bạc trái phép với mức phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), hiện bị cáo chưa nộp phạt. bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân lại tiếp tục có hành vi phạm tội, nên cần áp dụng

Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với Nguyễn Hồng Th là người có vai trò tích cực trong việc thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể bị cáo chủ động lấy bát, đĩa sứ tại nhà chị Thanh, là người cầm cái xóc cho mọi người tham gia đánh bạc do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 58 BLHS với hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với Nguyễn Văn C, Đinh Khắc Đ, Bùi Văn Th, Quách Văn S, Trần Mạnh H là những người trực tiếp tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu nên đều phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 58 BLHS. Tuy nhiên xét các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn văn C, Trần Mạnh H, Quách Văn S có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Đinh Khắc Đ và Bùi Văn Th có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo đều là người lao động tự do, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS.

Đối với Nguyễn Thị T là chủ nhà mà các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại bếp nhà chị Thanh, nhưng ngày hôm đó gia đình chị Ttổ chức cưới cho con có đông người, chị T không biết và cũng không cho các bị cáo đánh bạc tại nhà mình, do vậy không có cơ sở để xử lý và xác định chị Thanh là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[7] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị, 01 chiếu cói các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T không yêu cầu được nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

+ Đối với tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành số tiền 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng), các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Các bị cáo Dương Thị Th, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Đinh Khắc Đ, Bùi Văn Th, Trần Mạnh H, Quách Văn S phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị Th 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án 12/5/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án 12/5/2022
- Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án 12/5/2022
- Xử phạt bị cáo Quách Văn S 09 tháng tù tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án 12/5/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đinh Khắc Đ 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án 12/5/2022
- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án 12/5/2022

Giao các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Quách Văn S, Trần Mạnh H, Bùi Văn Th, Đinh Khắc Đ cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 01 chiếu cói, 04 quân vị hình tròn được cắt từ bao thuốc lá.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng) các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn. Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Dương Thị Th, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn C, Đinh Khắc Đ, Bùi Văn Th, Trần Mạnh H, Quách Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lương Sơn;
- Sở Tư pháp HB;
- CA huyện L. Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Lương Sơn;
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khiêm